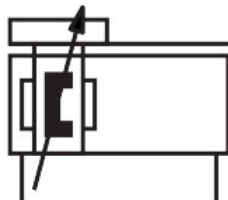


**Trục truyền động**  
**DLGF-KF-20-350-PPSA**  
 Số bộ phận: 5074943

**FESTO**



**Bảng dữ liệu**

| Đặc tính                                              | Giá trị                                                       |
|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| Hành trình                                            | 350 mm                                                        |
| Ø pít tông                                            | 20 mm                                                         |
| Đệm                                                   | Giảm chấn vị trí cuối bằng khí nén tự điều chỉnh              |
| Vị trí lắp đặt                                        | bất kì                                                        |
| Dẫn hướng                                             | Thanh dẫn hướng cầu tuần hoàn                                 |
| Nguyên tắc Takeaway                                   | hình thức phù hợp (Khe)                                       |
| Phát hiện vị trí                                      | cho các công tắc gần                                          |
| Áp suất vận hành                                      | 0.2 MPA...0.8 MPA<br>2 bar...8 bar                            |
| Nguyên tắc vận hành                                   | tác động kép                                                  |
| Môi chất vận hành                                     | Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:-:-]                          |
| Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển                 | Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo) |
| Lớp chống ăn mòn KBK                                  | 1 - ứng suất ăn mòn thấp                                      |
| Tuân thủ LABS                                         | VDMA24364-B1/B2-L                                             |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh                        | 0 °C...60 °C                                                  |
| Chiều dài đệm                                         | 9.6 mm                                                        |
| Lực tối đa Fy                                         | 600 N                                                         |
| Lực tối đa -Fz (về phía bộ truyền động)               | 700 N                                                         |
| Lực tối đa +Fz (cách xa bộ truyền động)               | 400 N                                                         |
| Thời điểm tối đa Mx                                   | 5.4 N m                                                       |
| Max. Moment My                                        | 15 N m                                                        |
| Mô-men tối đa Mz                                      | 15 N m                                                        |
| Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi | 188 N                                                         |
| Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống | 188 N                                                         |
| Khối lượng di chuyển                                  | 470 g                                                         |
| trọng lượng sản phẩm                                  | 2254 g                                                        |
| kết nối thay thế                                      | xem bản vẽ sản phẩm                                           |
| Kiểu gắn                                              | Gắn trực tiếp qua lỗ xuyên<br>với phụ kiện                    |
| Cổng nối khí nén                                      | M5                                                            |

| Đặc tính          | Giá trị                          |
|-------------------|----------------------------------|
| Ghi chú vật liệu  | Tuân thủ RoHS<br>không chứa đồng |
| Vật liệu phủ      | Nhôm đúc, trắng                  |
| Vật liệu của phốt | NBR<br>TPE-U (PU)                |
| Vật liệu vỏ       | Nhôm, anot hóa                   |